

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2017/HSST
Ngày 27/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Hồng Hoa

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Minh Tân

2. Ông Trịnh Thanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Linh – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại Nhà văn hóa thôn Cổ Lũy, xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2017/HSST ngày 25/7/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thiện T (tên gọi khác: H), sinh năm 1986 tại Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 07, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lê Thiện L và bà Trần Thị Kim N; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 12/02/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2016.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2017 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Bùi Quang V, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 5, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bà Trần Thị Kim N, sinh năm 1963 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 24, đường T, tổ 7, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Thiện T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 31/3/2017, anh Phạm T1 gọi điện thoại cho Lê Thiện T hỏi mua ma túy với số tiền là 2.000.000 đồng, nếu T mang ma túy xuống địa bàn xã Tịnh Kỳ thì T1 cho T thêm 1.000.000 đồng. Lê Thiện T đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76E1 – 384.64 chở theo Bùi Quang V đến quán cà phê Huỳnh Đệ thuộc thôn A, xã T, thành phố Q để giao ma túy cho T1. Tại đây, khi T đang chuẩn bị giao ma túy cho T1 thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Tang vật thu giữ trong người của T: 02 (hai) gói giấy bạc (một gói bên trong có hai gói nilon chứa chất bột màu trắng đục, một gói bên trong có 01 gói nilon chứa chất bột màu trắng đục) mà T khai nhận đó là ma túy và 01 (một) lưỡi dao lam, 03 (ba) mảnh giấy bạc màu vàng có chữ SAIGON, 02 (hai) mảnh giấy bạc màu trắng, 02 (một) điện thoại màu trắng nhãn hiệu Masstel bên trong có sim số 0934765499, 01 (một) điện thoại di động màu đen nhãn hiệu FPT bên trong có sim số 0934911056, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đen-đỏ biển kiểm soát 76E1-384.64, 01 (một) giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thế T và tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 800.000 đồng.

Theo kết luận giám định số 352/KLGD - PC54 ngày 05/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận: Chất bột dạng cục, màu trắng đục bên trong phong bì gửi giám định có trọng lượng là 0,57 gam, có Heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại cơ quan điều tra Lê Thiện T khai nhận: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 02/2017 đến cuối tháng 3/2017, T mua ma túy của đối tượng tên T2 (*không rõ nhân thân lai lịch*) tại ngã tư Quán Láng thuộc xã N, thành phố Q để bán cho các đối tượng nghiện ma túy. Lê Thiện T đã bán cho các đối tượng cụ thể như sau:

- *Lần 1*: Ngày 10/02/2017 bán cho Bùi Quang V 01 gói ma túy (*Heroin*), thu lợi bất chính 300.000 đồng.

- *Lần 2*: Ngày 20/02/2017 bán cho Bùi Quang V 01 gói ma túy (*Heroin*), thu lợi bất chính 300.000 đồng.

- *Lần 3*: Ngày 30/3/2017 bán cho Phạm T1 01 gói ma túy (*Heroin*), thu lợi bất chính 500.000 đồng.

- *Lần 4*: Ngày 31/3/2017 bán cho Bùi Quang V 01 gói ma túy (*Heroin*), thu lợi bất chính 300.000 đồng.

Như vậy, ngoài lần bị bắt quả tang khi bị cáo chưa kịp giao ma túy (*Heroin*) cho Phạm T1 vào ngày 31/3/2017 thì trong khoảng thời gian từ đầu tháng 02 năm 2017 đến cuối tháng 3 năm 2017, bị cáo Lê Thiện T đã 04 lần, bán 04 gói ma túy (*Heroin*) cho các đối tượng nghiện Bùi Quang V và Phạm T1, thu lợi bất chính tổng số tiền 1.400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 65/QĐ-VKS ngày 24/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố Lê Thiện T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê T T từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi ghi số 224/PC54 (GD-2017); 01 (một) lưỡi dao lam màu trắng đã qua sử dụng; 03 (ba) mảnh giấy bạc màu vàng, có chữ SAIGON, kích thước 9x4cm; 02 (hai) mảnh giấy bạc màu trắng, kích thước 8x5cm và 5x5cm.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen trắng, có sim số 0934765499 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Đây là điện thoại mà Lê Thiện T dùng làm phương tiện giao dịch mua bán ma túy với anh T1.

+ Buộc bị cáo Lê Thiện T nộp số tiền 1.400.000đ tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ nhà nước.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 800.000đ của Lê Thiện T khi bắt quả tang để bảo đảm thi hành án.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu FPT, màu đen, có sim số 0934911056 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong cho Bùi Quang V.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thiện T khai nhận: Để có tiền mua ma túy sử dụng nên trong khoảng thời gian từ ngày 10/02/2017 đến ngày 31/3/2017 bị cáo đã nhiều lần mua ma túy của một người tên T2 (không rõ nhân thân lai lịch) để bán lại cho các đối tượng nghiện: Cụ thể đã bán 03 lần, 03 gói ma túy (Heroin) cho Bùi Quang V và bán 01 lần, 01 gói ma túy (Heroin) cho Phạm T1 thu lợi bất chính 1.400.000 đồng. Sau đó, khoảng 11 giờ ngày 31/3/2017 bị cáo mang ma túy (Heroin) đến xã Tịnh Kỳ để bán cho anh Phạm T1, khi chưa kịp giao ma túy thì bị bắt quả tang. Theo kết luận giám định thì chất bột màu trắng đục thu giữ của bị cáo T có trọng lượng là 0,57gam, có Heroin và theo lời khai của bị cáo thì tất cả 04 gói ma túy mà bị cáo bán trước đó đều là ma túy (Heroin) giống như ma túy Công an thu giữ khi bắt quả tang bị cáo. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là phạm tội nhiều lần theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Bị cáo Lê Thiện T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng thiếu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Chất ma túy là loại độc dược gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, ảnh hưởng trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Ngày 12/02/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2016 chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội là tình tiết tăng nặng thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xét, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng tên T2 là người bán ma túy cho Lê Thiện T, do T khai không đủ thông tin về nhân thân lai lịch và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi không có cơ sở để xác minh làm rõ. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Đối với ông Phạm T1 là người nghiện ma túy, đề nghị cơ quan điều tra phối hợp cùng chính quyền địa phương lập hồ sơ quản lý, giáo dục theo quy định.

Đối với Bùi Quang V là người nghiện ma túy, cùng sử dụng ma túy và mua ma túy với Lê Thiện T để sử dụng. Quá trình điều tra xác định V không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của Lê Thiện T nên cơ quan cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Bùi Quang V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với vai trò đồng phạm là có căn cứ, đề nghị cơ quan điều tra phối hợp cùng chính quyền địa phương lập hồ sơ quản lý, giáo dục theo quy định.

Đối với một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đen-đỏ biển kiểm soát 76E1-384.64 do anh Nguyễn Thế T đứng tên trên giấy đăng ký xe, ngày 27/3/2017 anh T3 bán chiếc xe trên cho bà Trần Thị Kim N mẹ của bị cáo T, bà N chưa kịp làm thủ tục sang tên, thì ngày 31/3/2017 bị cáo dùng làm phương tiện để mua bán trái phép chất ma túy bà N hoàn toàn không biết nên ngày 16/5/2017 Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại xe mô tô nói trên và giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thế T cho bà Trần Thị Kim N là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự, điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi ghi số 224/PC54 (GD-2017); 01 (một) lưỡi dao lam màu trắng đã qua sử dụng; 03 (ba) mảnh giấy bạc màu vàng, có chữ SAIGON, kích thước 9x4cm; 02 (hai) mảnh giấy bạc màu trắng, kích thước 8x5cm và 5x5cm.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen trắng, có sim số 0934765499 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Đây là điện thoại mà Lê T T dùng làm phương tiện giao dịch mua bán ma túy.

- + Buộc bị cáo Lê Thiện T nộp số tiền 1.400.000đ (Một triệu, bốn trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ nhà nước.

- + Tiếp tục tạm giữ số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng chẵn) của bị cáo Lê Thiện T theo Biên lai thu tiền số AA/2010/09755 ngày 20/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu FPT, màu đen, có sim số 0934911056 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong cho Bùi Quang V.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tại phiên tòa về mức hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê T T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thiện T 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 3 năm 2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi ghi số 224/PC54 (GD-2017); 01 (một) lưỡi dao lam màu trắng đã qua sử dụng; 03 (ba) mảnh giấy bạc màu vàng, có chữ SAIGON, kích thước 9x4cm; 02 (hai) mảnh giấy bạc màu trắng, kích thước 8x5cm và 5x5cm.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen trắng, có sim số 0934765499 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Đây là điện thoại mà Lê Thiện T dùng làm phương tiện giao dịch mua bán ma túy.

+ Buộc bị cáo Lê Thiện T nộp số tiền 1.400.000đ (Một triệu, bốn trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ nhà nước.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) của bị cáo Lê Thiện T theo Biên lai thu tiền số AA/2010/09755 ngày 20/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu FPT, màu đen, có sim số 0934911056 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong cho Bùi Quang V.

(Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/9/2017 giữa Công an thành phố Quảng Ngãi với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lê Thiện T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- CA, VKSND TP Quảng Ngãi;
- Nhà tạm giữ CA TP Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi ;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ; lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Hồng Hoa